

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM**
Bản án số: 52/2021/HSST
Ngày: 06/9/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Điền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Phước Sáu.

Ông Trần Phi Long

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Quốc Việt – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Trương Vui - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2021, tại Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2021/QĐXXST- HS ngày 25 tháng 6 năm 2021; Thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử vụ án hình sự số 04 ngày 16 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Phú S - Tên gọi khác: Chó S - Sinh ngày 31 tháng 5 năm 1983, tại thị xã Điện Bàn, Quảng Nam. Nơi cư trú: Khối phố 7, phường Điện Nam Đ, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: Không; trình độ học văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê S (chết); con bà: Nguyễn Thị T (sống); Vợ Trần Thị N, bị cáo có hai con.

Tiền sự: Không. Tiền án: Ngày 28/01/2019, Tòa án nhân dân thành phố Hội An xử phạt 45.000.000 đồng về tội đánh bạc. Bị cáo chưa chấp hành xong bản án.

Nhân thân: Ngày 21/01/2013, bị Công an thành phố Hội An xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Ngày 30/10/2013, bị Công an thành phố Hội An xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Ngày 07/12/2017, bị Công an phường Thanh H, thành phố Hội An xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị bắt, tạm giữ ngày 08 tháng 01 năm 2021, bị bắt, tạm giam ngày 17 tháng 01 năm 2021. “có mặt”.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Đặng Việt M – Sinh năm: 1994.

Nơi cư trú: Tổ 4, khối phố Sơn P 2, phường Cẩm C, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. “vắng mặt”.

Ông Phan Văn D – Sinh năm: 1986.

Nơi cư trú: Tổ 5, khối phố Thanh N, phường Cẩm C, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. “vắng mặt”.

Ông Phan Văn H – Sinh năm: 1989.

Nơi cư trú: Tổ 17, Bến T, phường Cẩm H, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. “vắng mặt”.

Bà Nguyễn Thị Công H – Sinh năm: 1990.

Nơi cư trú: Khối phố Đồng N, phường Cẩm H, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam. “vắng mặt”.

Ông Nguyễn Văn T – Sinh năm: 1990.

Nơi cư trú: Khối phố Châu H, thị trấn Nam P, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. “vắng mặt”.

Ông Nguyễn Văn L – Sinh năm: 1995.

Nơi cư trú: Thôn Trà C, xã Duy S, huyện Duy Xuyên, tỉnh Quảng Nam. “vắng mặt”.

Bà Mai Thị S – Sinh năm: 1969.

Nơi cư trú: Tổ 36, phường Nại Hiên Đ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. “vắng mặt”.

Bà Lê Thị H – Sinh năm: 2000.

Nơi cư trú: 2B 14 Chung cư Blue House, đường Dương L, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. “vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 20 giờ 05 phút, ngày 07 tháng 01 năm 2021, tại quán cà phê Duyên Garden trên đường Lạc Long Quân, khối phố Hà My T, phường Điện D, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Nam bắt quả tang Lê Phú S đang có hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Vật chứng tạm giữ gồm 05 (năm) gói nhựa dẻo không màu hình chữ nhật, hàn kín,

bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng, 1.000.000 đồng tiền mặt, 01 (một) ĐTDĐ hiệu Apple Iphone màu vàng trắng gắn sim số 0706.025.900.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Sanh tại khối phố Tân Khai, phường Điện D, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam, thu giữ trong cốp xe máy Honda Ablade màu trắng BKS: 43E1 – 307.22 Lê Phú S đang sử dụng 01 (một) gói nilông không màu có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng

Quá trình điều tra Lê Phú S khai nhận các gói nilông chứa chất rắn nêu trên là ma túy đá Lê Phú S mua của Phan Phước V (Sinh năm 1995; trú: Khối phố Hà D, phường Điện N, thị xã Điện Bàn; tên thường gọi là “Tý V”) với giá 4.000.000 đồng vào chiều ngày 07/01/2021, sau đó đem về sang chiết ra các gói nhỏ để bán lại kiếm lời. Khoảng 20 giờ cùng ngày, Lê Phú S mang các gói ma túy đã sang chiết đến quán cà phê Duyên Garden trên đường Lạc Long Q, khối phố Hà My T, Điện D để có ai mua thì bán thì bị bắt quả tang.

Ngoài lần bị bắt nêu trên, qua điều tra còn xác định trước đó Lê Phú S còn 08 lần bán ma túy khác. Cụ thể như sau:

- Bán cho Đặng Viết M 01 lần: Khoảng cuối tháng 12/2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Đặng Viết M đã liên lạc cho Lê Phú S hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì được Lê Phú S đồng ý bán và hẹn đến chợ cũ ở phường Điện D, thị xã Điện Bàn giao tiền lấy ma túy. Sau khi mua ma túy Đặng Viết M đem về nhà một mình sử dụng hết.

- Bán cho Phan Văn D 01 lần: Khoảng thời gian Noel năm 2020, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên D dùng mạng xã hội Zalo liên lạc cho Lê Phú S hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì được Lê Phú S đồng ý bán và hẹn đến chợ cũ ở phường Điện D, thị xã Điện Bàn giao tiền lấy ma túy. Sau khi mua ma túy, D đem về nhà một mình sử dụng hết.

- Bán cho Phan Văn H 01 lần: Khoảng đầu tháng 01/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên H liên lạc cho Lê Phú S hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá thì được Lê Phú S đồng ý bán và hẹn đến chợ cũ Điện D, Điện Bàn giao tiền lấy ma túy. Sau khi mua ma túy H đem đến gần lò thiêu thành phố Hội An một mình sử dụng hết.

- Bán cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn L tổng cộng 05 lần. Trong đó có 04 lần, mỗi lần 500.000 đồng, về thời gian, địa điểm giao nhận ma túy không nhớ. Lần gần nhất vào khoảng 17 giờ ngày 07/01/2021, L và T góp mỗi người 250.000 đồng rồi T liên lạc cho Lê Phú S hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá thì được Lê Phú S đồng ý bán. Sau đó, T và L đến phòng trọ của Lê Phú S ở khối phố Tân K, phường Điện D, thị xã Điện Bàn đưa tiền lấy ma túy mang về Duy Xuyên cùng nhau sử dụng hết.

Tại kết luận giám định số 43/C09C(Đ2) ngày 13/01/2021 của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận:

Chất rắn màu trắng dạng tinh thể bên trong phong bì niêm phong ký hiệu 01, 02 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng mẫu là 1,46gam và 3,45gam.

- Vật chứng hiện đang tạm giữ chuyển Cơ quan thi hành án:

01 (một) phong bì niêm phong số 43/C09C(Đ2) ngày 13/01/2021, của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, bên trong chứa lượng ma túy còn lại sau giám định.

01 (một) ĐTDĐ Iphone màu vàng – trắng bên trong có sim số 0706.025.900.

Số tiền 1.000.000 đồng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Tại bản Cáo trạng số 40/CT-VKS ngày 01 tháng 6 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam đã truy tố bị cáo Lê Phú S để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Phú S về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự năm 2015 và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS năm 2015 xử phạt: Bị cáo Lê Phú S từ 08 năm tù đến 09 năm tù.

Về Vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong số 43/C09C(Đ2) ngày 13/01/2021, của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, bên trong chứa lượng ma túy còn lại sau giám định.

Áp dụng khoản 2 Điều 106 của BLTTHS, tịch thu 01 (một) ĐTDĐ Iphone màu vàng – trắng bên trong có sim số 0706.025.900. Số tiền 3.400.000 đồng do phạm tội mà có của Lê Phú S để nộp ngân sách nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ của Lê Phú S 1.000.000 đồng để đảm bảo THA.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Bị cáo không có ý kiến gì về kết luận điều tra và quyết định truy tố. Bị cáo nhận thức được hành vi phạm tội của mình mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát và không có yêu cầu gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Phân tích tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2] Phân tích những chứng cứ xác định có tội:

Trong khoảng thời gian từ tháng 12 năm 2020 đến ngày 07 tháng 01 năm 2021, Lê Phú S đã 08 lần thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng có nhu cầu sử dụng thu được số tiền 3.400.000 đồng.

Trong đó bán cho Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn L 05 lần thu được số tiền 2.500.000 đồng. Trường hợp này, Lê Phú S đã mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết “Đối với 02 người trở lên” được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 251 của BLHS.

Lê Phú S bán cho Đặng Viết M 01 lần với giá 300.000 đồng, Phan Văn H 01 lần với giá 300.000 đồng, Phan Văn D 01 lần với giá 300.000 đồng. Trường hợp này, Lê Phú S đã mua bán trái phép chất ma túy với tình tiết “Phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của BLHS. Ngày 07 tháng 01 năm 2021, Lê Phú S tiếp tục có hành vi tàng trữ 4.91gam Methamphetamine nhằm mục đích bán lại kiếm lời thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi của bị cáo Lê Phú S là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự và an toàn xã hội. Ma túy loại Methamphetamine là chất ma túy rất độc, gây nghiện, gây nguy hại cho cơ thể người sử dụng. Đây cũng là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn trong xã hội. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy, bản thân bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi do mình thực hiện nhưng vẫn cố ý phạm tội.

Tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo Lê Phú S được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản cần xác định trọng lượng, thử mẫu phát hiện nhanh các chất ma túy và niêm phong vật chứng; các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, hành vi của bị cáo Lê Phú S đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Đánh giá, tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Bị cáo Lê Phú S là một thanh niên tuổi đời còn trẻ nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện, phẩm chất, đạo đức bản thân. Bị cáo Lê Phú S đã có tiền án, Ngày 28/01/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Hội An xử phạt 45.000.000 đồng về tội đánh bạc. Bị cáo chưa chấp hành xong bản án. Về nhân thân: Ngày 21/01/2013, bị Công an thành phố Hội An xử phạt 1.000.000 đồng về hành vi đánh bạc. Ngày 30/10/2013, bị Công an thành phố Hội An xử phạt 2.000.000 đồng về hành vi đánh

bạc. Ngày 07/12/2017, bị Công an phường Thanh H, thành phố Hội An xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Mặc dù bị cáo đang chấp hành án và có nhân thân xấu nhưng Lê Phú S lại tiếp tục thực hiện loại tội phạm đang là một vấn nạn mà xã hội lên án rất gay gắt, Nhà nước đang ra sức ngăn chặn. Do vậy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Phú S đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội về tội phạm do cố ý. Đây là trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS năm 2015.

Về tình tiết giảm nhẹ: Khi vụ án phát hiện thì Lê Phú S khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tự thú hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của BLHS là phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Nhưng theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng không có nghề nghiệp, thu nhập không ổn định, kinh tế gia đình khó khăn, không có tài sản riêng. Do đó HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số ma túy bị thu giữ có được theo bị cáo khai là do bị cáo mua của Phan Phước V. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn đã tiến hành triệu tập làm việc nhưng hiện tại Phan Phước Văn đã bỏ đi không có mặt tại địa phương, không rõ nơi cư trú. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn tách vụ việc. Khi nào làm việc được sẽ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn L, Đặng Viết M, Phan Văn H và Phan Văn D đã có hành vi mua ma túy của bị cáo để sử dụng và đã sử dụng hết nên hành vi không đủ yếu tố cấu thành tội sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Điện Bàn đã chuyển hồ sơ vụ việc để xử lý hành chính là phù hợp.

Đối với Nguyễn Thị Công H là người sống chung với Lê Phú S tại phòng trọ. Qua điều tra xác định không biết việc mua bán trái phép chất ma túy của Lê Phú S, nên không xem xét xử lý.

Đối với xe máy hiệu Honda Ablade màu trắng BKS: 43E1 – 307.22 do bà Mai Thị S đứng tên chủ sở hữu. Đầu năm 2021, bà Lê Thị H (là con bà S) mượn đi lại, sau đó bà H đã cho bạn tên “N” (không rõ lai lịch) mượn. Quá trình điều tra, Lê Phú S khai nhận, trước khi bị bắt có mượn xe 43E1-307.22 của thanh niên tên T ở Hội An (không rõ lai lịch). Hiện tại, “N” và “T” cơ quan điều tra chưa xác minh triệu tập làm việc được nên tiếp tục tạm giữ xe để xác minh, xử lý sau.

[7] Về xử lý vật chứng: Theo quy định tại Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015: Số ma túy thu giữ của bị cáo Lê Phú S là vật thuộc loại Nhà nước cấm Mua bán gồm:

Một phong bì niêm phong số 43/C09C(Đ2) ngày 13/01/2021, của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, bên trong có 4,49 gam ma túy còn lại sau giám định nên cần tịch thu tiêu hủy.

Một điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng – trắng bên trong có sim số 0706.025.900 thu giữ của Lê Phú S lúc bắt quả tang. Đây là công cụ mà Lê Phú S thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm, a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

Tiếp tục tạm giữ của Lê Phú S 1.000.000 đồng để đảm bảo THA.

Tất cả vật chứng trên đang tạm giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 6 năm 2021.

Đối với số tiền 3.400.000 đồng là tiền do bị cáo bán ma túy mà có, nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm, b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

[8] Về án phí: Bị cáo Lê Phú S phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lê Phú S phạm tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, Điều 38, điểm r, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Lê Phú S 08 (tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ (ngày 08 tháng 01 năm 2021). Tiếp tục tạm giam bị cáo Lê Phú S 45 ngày để bảo đảm thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b,c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS năm 2015.

Tịch thu của Lê Phú S số tiền 3.400.000 đồng do phạm tội mà có để nộp ngân sách nhà nước.

Tịch thu toàn bộ số ma túy hoàn trả sau giám định chứa trong phong bì đã niêm phong số niêm phong số 43/C09C(Đ2) ngày 13/01/2021, của Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, bên trong có 4,49 gam ma túy để tiêu hủy.

Tịch thu một điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng – trắng bên trong có sim số 0706.025.900 của Lê Phú S để hóa giá, nộp ngân sách nhà nước.

Tiếp tục tạm giữ của Lê Phú S 1.000.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02 tháng 6 năm 2021).

kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của BLTTHS và Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Phú S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo để xin xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Quảng Nam;
- VKSND thị xã Điện Bàn;
- CQĐT, CQTHAHS thị xã;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Chi cục THADS thị xã
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Điền